

CHỈ SỐ CHÍNH	Mới nhất	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vnindex	400.8	-2.1	-0.5%
HnxIndex	67.5	-0.8	-1.1%
20 CP vốn hóa lớn nhất	443.7	-1.5	-0.3%
25 CP vốn hóa trung bình	177.7	-2.7	-1.5%
25 CP vốn hóa nhỏ	272.8	10.0	3.8%
Chỉ số ngành			
Ngân hàng		-2.3	-0.9%
Chứng khoán		-2.9	-1.5%
Xây dựng		-4.2	-1.9%
Bất động sản (trừ VIC)		-2.9	-1.3%
Thực phẩm (trừ MSN)		2.7	0.6%

THẾ GIỚI	Chỉ số	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Mỹ: Dow Jones	10,991	-419.6	-3.8%
Mỹ: S&P	1,141	-53.2	-4.7%
Anh: FTSE	4,988	-54.0	-1.1%
Nhật: Nikkei 225	8,719	-224.5	-2.6%
Trung Quốc: Hang Seng	19,400	-616.4	-0.1%

KINH TẾ VĨ MÔ	Tháng 6	Tháng 7	Lũy kế
Lạm phát so hàng tháng	1.1%	1.2%	
Lạm phát so với cùng kỳ (năm)	20.8%	22.2%	
Sản lượng Công nghiệp (%)	13.6%	9.6%	
Lãi suất OMO	15%	14%	
Xuất khẩu (triệu \$)	8,460	8,400	51,461
Nhập khẩu (triệu \$)	8,620	8,600	58,100
Thâm hụt thương mại (triệu \$)	-160	-200	-6,639
FDI cam kết (triệu \$)	978	3,379	9,045
FDI giải ngân (triệu \$)	780	1,000	6,300

(Nguồn: Tổng cục thống kê)

CÁC TIN TỨC VĨ MÔ TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ

Quốc tế

- Theo Deutsche Bank, khả năng tăng trưởng kinh tế Trung Quốc giảm xuống mức trung bình 7% trong những quý tới giờ tăng lên đáng kể.
- Những vấn đề nợ của châu Âu và cuộc đấu tranh nhằm giảm thâm hụt ngân sách của Mỹ là lo ngại chính của giới đầu tư toàn cầu.
- Các vụ đốt phá xe kéo dài 3 đêm trở lại đây ở Berlin làm dấy lên lo ngại một đợt bạo loạn giống ở London đang bùng lên ở Đức.

Trong nước

- Giá vàng SJC tăng gần 2 triệu đồng/lượng so với hôm qua, lên 47,42 triệu đồng/lượng. Giá vàng thế giới lập kỉ lục 1.872 USD/oz.
- Lãi suất liên ngân hàng 6 tháng lại lên 15%/năm. Trước đó, lãi suất kỳ hạn 6 tháng giữ ở 13,36%/năm liên tục từ 11/8.
- Cuối tuần này sẽ có gói giải pháp giảm lãi suất. Trong tuần tới Ngân hàng Nhà nước sẽ làm việc với 12 ngân hàng thương mại lớn nhất để cùng thảo luận về các giải pháp.

Khối lượng	Số lượng cổ phiếu	P/E				
			KL	%	GDTT	Tăng
26.9	86.5%	5.4	56	177	67	8.5x
39.4	61.2%	3.3	54	213	35	6.8x
8.9	84.3%		5	14	1	
18.9	88.6%		2	19	4	
10.0	83.7%		1	21	3	
3.3	98.1%	0.9	1	21	3	
19.3	80.5%	0.1	2	18	5	
8.0	82.3%	0.1	2	15	8	
7.8	76.3%	1.2	6	17	2	
1.3	78.6%	9.8	7	9	9	

(Khối lượng: triệu cổ phiếu)

GIÁ HÀNG HÓA

	Giá	Tăng / Giảm	
		điểm	%
Vàng trong nước (trđ/lượng)	45.5	0.8	1.8%
Vàng thế giới (USD/ounce)	1,862.5	41.3	2.2%
Giá dầu thế giới (USD/thùng)	79.9	-2.4	-3.0%
Đường (USD cent/lb)	28.4	0.6	2.0%
Cà phê (USD cent/lb)	255.0	2.0	0.8%

THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

	Chi số	Thay đổi	%
Bơm ròng qua OMO (Tỷ VND)	0	0	-
Lãi suất cho vay VND/năm (min-max)	16.0%	18.0%	
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 1 năm	12.29	0.00	0.0%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 3 năm	12.45	-0.04	-0.3%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 5 năm	12.57	-0.01	-0.1%
Lợi tức trái phiếu chính phủ - 10 năm	12.59	0.00	0.0%
Tỷ giá			
VND/USD (nguồn Vietinbank)	Mua vào	Bán ra	Thay đổi
	20,800	20,824	0/0
VND/USD (tự do)	20,800	20,840	0/0

(Nguồn: VietinBank)

GIAO DỊCH TRONG NGÀY

Diễn biến trên 2 sàn

- Trong những phiên tăng giá đầu tuần, thanh khoản tập trung quá lớn vào nhóm đầu cơ, nhưng đến hôm nay, sự phân hóa về sức mạnh đã bộc lộ. Đường như sau khi kéo thêm được dòng tiền mới, cung cầu đã trở lại trạng thái tự nhiên. Giao dịch phản ánh đầy đủ tương quan cung cầu thực tế còn đem lại cảm giác an tâm hơn hành động chặn mua đẩy giá quá bạo.
- Hai phiên tăng mạnh trước đây chưa tạo nên xu hướng thì phiên giảm điểm, thậm chí là vài phiên điều chỉnh tới đây cũng chỉ là dao động khởi đầu. Quan trọng là thị trường đã có kỳ vọng mới và mức quan ngại rủi ro đang giảm dần, dòng tiền đã hào hứng hơn với thị trường.

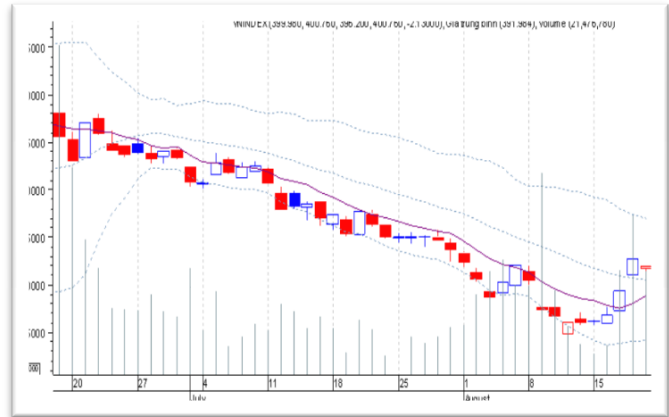
Giao dịch khối ngoại

- Trên HOSE hôm nay, khối ngoại có phiên bán ròng khi khối lượng bán ra nhiều hơn mua vào 642 nghìn đơn vị, tương đương hơn 22,4 tỷ bán ròng.
- Tại sàn Hà Nội, tương tự như HOSE, khối ngoại cũng có phiên bán ròng ngày cuối tuần khi khối lượng bán lớn hơn mua 605 nghìn đơn vị, tương đương hơn 7,3 tỷ bán ròng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Theo PTKT: VnIndex điều chỉnh nhẹ, sau 2 phiên tăng điểm mạnh. Lực bán không thực sự lớn mặc dù chịu áp lực từ phiên giảm điểm mạnh của thị trường Mỹ. Lượng cầu tốt và sẵn sàng mua ở các mức giá trên sàn 1,2 line. Nếu VnIndex tăng lại và vượt 403 điểm, mô hình “cup and handle” sẽ hoàn thành, đây là một hình mẫu khá tin cậy dự báo thị trường tăng điểm.



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

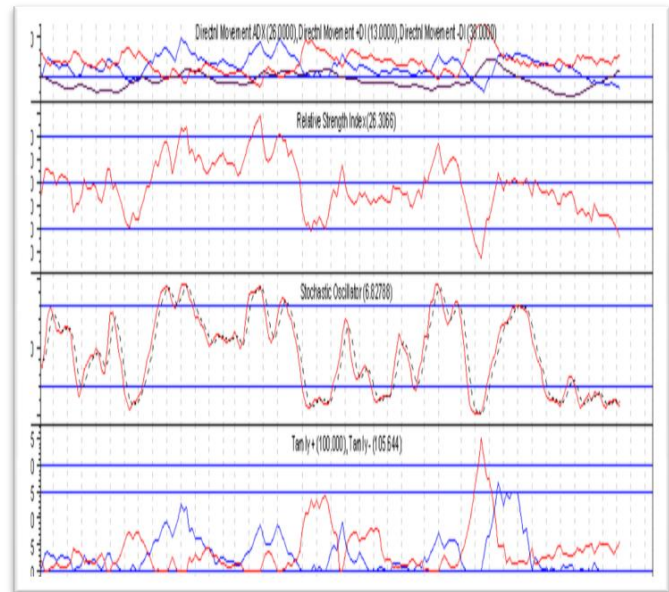
Ngắn hạn	Lên
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	460
Kháng cự 2	440
Vùng hỗ trợ 1	410
Vùng hỗ trợ 2	370

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Lên
STO (14)	Lên
MFI (14)	Lên
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống



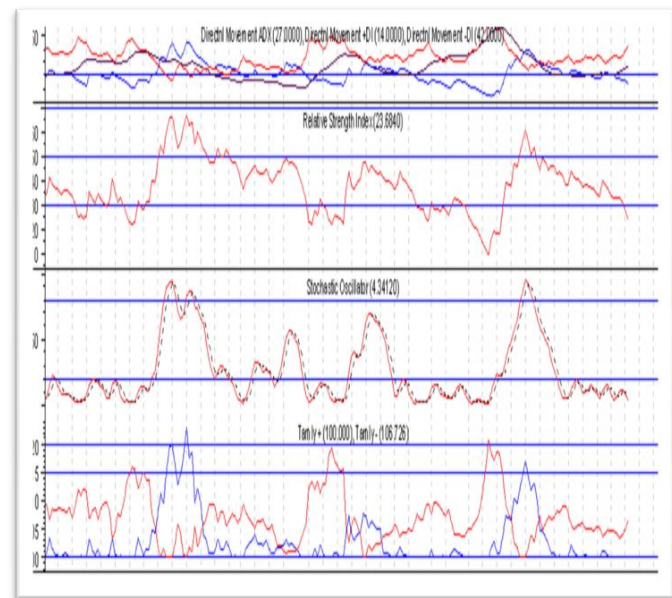
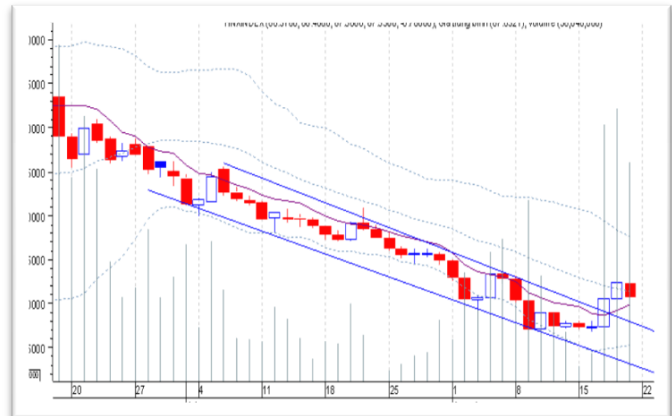
THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HOSE

- MKP** Từ ngày 23/8/2011 - 23/10/2011, bà Huỳnh Thị Lan - Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần hóa – dược phẩm Mekophar đăng ký mua 300.000 cổ phiếu
- TLH** Từ ngày 22/8/2011 - 22/11/2011, Công ty Cổ phần Tập đoàn Thép Tiến Lên đăng ký mua 2.000.000 cổ phiếu, nâng tổng số cổ phiếu sẽ nắm giữ sau khi giao dịch lên 5.750.930 cổ phiếu, nhằm ổn định giá cổ phiếu.
- HSG** Từ ngày 1/8/2011 - 16/8/2011, ông Nguyễn Văn Quý - thành viên Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen đã mua 120.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ lên 206.400 cổ phiếu, nhằm tăng tỷ lệ nắm giữ
- GIL** Từ ngày 22/8/2011 - 20/10/2011, Công ty TNHH May Thạnh Mỹ, cổ đông nội bộ của Công ty Cổ phần Sản xuất Kinh doanh Xuất nhập khẩu Bình Thạnh đăng ký mua 130.000 cổ phiếu, nâng số cổ phiếu sẽ nắm giữ lên 630 cổ phiếu, nhằm đầu tư tài chính

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- Theo PTKT: HnxIndex điều chỉnh nhẹ, sau 2 phiên tăng điểm mạnh. Lực bán không thực sự lớn mặc dù chịu áp lực từ phiên giảm điểm mạnh của thị trường Mỹ. Lượng cầu tốt và sẵn sàng mua ở các mức giá trên sàn 1,2 line. Nếu HnxIndex tăng lại và vượt 68.5 điểm, mô hình “cup and handle” sẽ hoàn thành, đây là một hình mẫu khá tin cậy dự báo thị trường tăng điểm.

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Ngắn hạn	Lên
Trung hạn	Đi ngang
Dài hạn	Xuống

CÁC NGƯỠNG KHÁNG CỰ VÀ HỖ TRỢ

Kháng cự 1	82
Kháng cự 2	72
Vùng hỗ trợ 1	70
Vùng hỗ trợ 2	66

BẢNG CÁC CHỈ SỐ

RSI (14)	Lên
STO (14)	Lên
MFI (14)	Lên
Tâm lý tiêu cực	Xuống
KLGD	Xuống
Độ rộng thị trường	Xuống

THÔNG TIN CẬP NHẬT CÁC CÔNG TY SÀN HNX

- TC6** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận về nguyên tắc cho Công ty Cổ phần Than Cọc Sáu - Vinacomin được niêm yết bổ sung 2.998.694 cổ phiếu phát hành cổ phiếu thưởng
- PSG** Từ ngày 26/5/2011 - 26/7/2011, ông Trần Đạo Đức - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn đăng ký mua 50.000 CP, nhưng không mua được, số cổ phiếu hiện đang nắm giữ là 10.000 CP
- BTH** Từ ngày 1/7/2011 - 29/7/2011, bà Trần Thị Thục - thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chế tạo Biển thép và Vật liệu điện Hà Nội đã bán 500 cổ phiếu, số cổ phiếu nắm giữ còn 17.600 cổ phiếu, chiếm 0,5% vốn điều lệ
- BKC** Từ ngày 16/5/2011 - 5/8/2011, Công ty Cổ phần Khoáng Sản Bắc Cạn đăng ký mua 400.000 cổ phiếu, đã mua 395.300 cổ phiếu.

HOSE

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
LGC	+1.0 (+4.93)	4.5 K	HMC	-1.1 (-9.32)	1.1 K
CCL	+0.5 (+4.90)	10	VNG	-0.8 (-4.97)	100
DHC	+0.4 (+4.88)	22.5 K	NTB	-0.4 (-4.88)	143.6 K
VSI	+0.3 (+4.84)	520	KTB	-1.5 (-4.87)	104.8 K
TNA	+1.0 (+4.83)	14.5 K	SCD	-0.9 (-4.86)	10

HNX

5CP TĂNG giá nhiều nhất			5CP GIẢM giá nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	KL
TLT	+0.4 (+4.55)	3 K	DC4	-0.7 (-8.24)	2.3 K
DLR	+0.3 (+1.94)	65.9 K	GBS	-0.7 (-5.26)	192 K
MDC	+0.1 (+1.03)	1.2 K	BVG	0.0 (0.00)	9.6 K
HPR	+0.9 (+6.92)	200	TMC	-0.7 (-5.19)	4.1 K
VE1	-0.1 (-2.17)	46.8 K	LM3	-0.4 (-7.84)	1.7 K

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
EIB	-0.1 (-0.67)	242.7 K	EIB	-0.1 (-0.67)	3.6 B
SSI	-0.3 (-1.62)	2 M	SSI	-0.3 (-1.62)	37.3 B
STB	+0.1 (+0.74)	1.4 M	STB	+0.1 (+0.74)	18.3 B
ITA	-0.3 (-3.33)	883 K	VPL	+2.5 (+2.99)	1.4 B
CII	+0.8 (+4.52)	767.8 K	MSN	+4.0 (+4.12)	4.5 B

5CP có KLGD nhiều nhất			5CP có GTGD nhiều nhất		
Mã CK	Thay đổi	KL	Mã CK	Thay đổi	GT
KLS	-0.1 (-0.91)	7.3 M	KLS	-0.1 (-0.91)	80.2 B
VND	+0.2 (+2.02)	6 M	VND	+0.2 (+2.02)	60.7 B
SHB	-0.1 (-1.41)	652.5 K	PVX	-0.3 (-2.68)	31.3 B
PVX	-0.3 (-2.68)	2.9 M	BVS	-0.3 (-1.83)	23.6 B
VCG	-0.2 (-1.67)	1.9 M	VCG	-0.2 (-1.67)	22.4 B

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
KDC	11.704	5.085	6.619	VIC	705	14.904	-14.198
IMP	4.374	0	4.374	CII	340	5.693	-5.352
HPG	2.931	163	2.768	DPM	4.877	9.111	-4.234
VSH	2.742	337	2.404	SJS	622	3.256	-2.633
PVD	2.834	1.077	1.756	STB	131	2.021	-1.889

5CP NĐTNN mua nhiều nhất				5CP NĐTNN bán nhiều nhất			
Mã CK	Mua	Bán	M-B	Mã CK	Mua	Bán	M-B
PGS	252	0	252	WSS	0	61	-61
PVS	209	29	180	STP	0	48	-48
NST	108	15	92	VE1	0	14	-14
AVS	76	0	76	CTC	0	11	-11
PMC	75	0	75	HBD	0	1	-1

Khuyến cáo

Báo cáo này được phát hành bởi VietinBankSc. Các thông tin, nhận định trong báo cáo này được VietinBankSc xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin có sẵn, đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy và hợp pháp. Tuy nhiên, VietinBankSc không đảm bảo tính đầy đủ, chính xác của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý các nhận định, dự báo trong báo cáo này mang tính chủ quan của người viết. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Liên Hệ

Trụ sở chính

306 Bà Triệu
Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.4) 6278 0012

P. Giao dịch Thái Thịnh

Số 196 Thái Thịnh
Q. Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.8) 3519 0142

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

49 Tôn Thất Đạm
Q. 1, TP. HCM
Tel: (84.8) 3820 9987

P. Giao dịch Phan Đăng Lưu

Tầng M, 24A Phan Đăng Lưu, P.6
Q. Bình Thạnh, TP. HCM
Tel: (84.8) 3551 5606